

CÔNG TY CỔ PHẦN VICOSTONE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 72 /2021 CV/VCS-QHCD

V/v: Giải trình chênh lệch báo cáo kết quả kinh
doanh hợp nhất sáu tháng đầu năm 2021

Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán
- Quý cổ đông

Công ty Cổ phần Vicostone ("Công ty") mã CK: VCS xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Ủy ban chứng khoán Nhà Nước, Sở giao dịch chứng khoán và Quý cổ đông trong thời gian qua.

Công ty giải trình biến động trên báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất sáu tháng đầu năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020 chi tiết như sau:

I. Chênh lệch một số chỉ tiêu trên báo cáo kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

Mã số	Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2020	Chênh lệch	% chênh lệch
10	Doanh thu thuần	3,344,447,330,579	2,494,706,812,255	849,740,518,324	34.1
11	Giá vốn hàng bán	2,216,033,829,103	1,686,153,056,549	529,880,772,554	31.4
20	Lợi nhuận gộp về BH và CCDV	1,128,413,501,476	808,553,755,706	319,859,745,770	39.6
21	Doanh thu hoạt động tài chính	23,406,077,236	15,681,193,710	7,724,883,526	49.3
22	Chi phí tài chính	38,254,012,502	56,413,311,089	(18,159,298,587)	(32.2)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	29,353,214,188	40,145,764,752	(10,792,550,564)	(26.9)
24	Phần lãi trong c.ty liên kết, liên doanh	-	-	-	-
25	Chi phí bán hàng	114,393,761,011	66,380,905,528	48,012,855,483	72.3
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	23,140,930,286	38,393,950,355	(15,253,020,069)	(39.7)
31	Thu nhập khác	671,708,066	726,820,701	(55,112,635)	(7.6)
32	Chi phí khác	11,616,663,093	5,248,243,498	6,368,419,595	121.3
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	965,085,919,886	658,525,359,647	306,560,560,239	46.6
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	146,373,809,206	100,252,567,112	46,121,242,094	46.0
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(531,697,315)	(2,672,080,066)	2,140,382,751	(80.1)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	819,243,807,995	560,944,872,601	258,298,935,394	46.0



II. Chi tiết và nguyên nhân các chỉ tiêu biến động

Năm 2021, nền kinh tế thế giới tiếp tục chịu ảnh hưởng nặng nề từ đại dịch COVID-19. Tuy nhiên, với những quyết sách kịp thời, Công ty đã vượt qua nghịch cảnh, tiếp tục tăng trưởng ấn tượng trong sáu tháng đầu năm 2021.

Cụ thể từng chỉ tiêu như sau:

1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 849,740,518,324 đồng (34.1%), do số lượng thành phẩm, hàng hóa bán ra tăng

2. Giá vốn bán hàng tăng 529,880,772,554 đồng (31.4%), Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 319,859,745,770 đồng (39.6%). Tốc độ tăng lợi nhuận gộp nhanh hơn so với tốc độ tăng doanh thu bán hàng do Công ty thực hiện tốt các biện pháp quản trị chi phí.

3. Doanh thu hoạt động tài chính tăng 7,724,883,526 (49.3%) chủ yếu do Lãi chênh lệch tỷ giá tăng.

4. Chi phí tài chính giảm 18,159,298,587 đồng (32.2%) trong đó:

- Lãi tiền vay giảm 10,792,550,564 đồng
- Lỗ chênh lệch tỷ giá giảm 7,366,748,023 đồng

5. Chi phí bán hàng tăng 48,012,855,483 đồng (72.3%) do doanh thu hàng bán tăng lên, trong đó:

- Chi phí vật liệu, dụng cụ tăng: 11,167,832,982 đồng
- Chi phí dịch vụ mua ngoài tăng: 38,355,878,088 đồng
- Chi phí bán hàng khác tăng: 1,373,173,304 đồng

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 15,253,020,069 đồng (39.7%) chủ yếu do chi phí nhân công, chi phí khấu hao tài sản cố định và chi phí dịch vụ mua ngoài giảm.

Như vậy, Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty tăng 306,560,560,239 đồng (46.6%) và Lợi nhuận sau thuế tăng 258,298,935,394 đồng (46.0%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do doanh thu bán hàng và doanh thu tài chính tăng, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm.

Xin chân thành cảm ơn. *Q.T*

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Ban QHCD,
- Lưu VT, TCKT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Anh Tuấn